

Số: 84/2018/QĐST-HNGĐ

*Kim Thành, ngày 14 tháng 5 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đoàn Hữu N**, sinh năm 1984; ĐKKHKT và cư trú: Xóm 4, thôn L, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương và bị đơn: Chị **Vương Thị T**, sinh năm 1986; ĐKKHKT và cư trú: Xóm 4, thôn L, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Hữu N và chị Vương Thị T.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: vợ chồng thoả thuận giao con Đoàn Vương Bảo V, sinh ngày 20/10/2009 và Đoàn Vương Bảo C, sinh ngày 22/9/2014 cho anh Đoàn Hữu N trực tiếp nuôi dưỡng, chị Vương Thị T cấp dưỡng nuôi 02 con cho anh N là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng (mỗi con là 1.500.000đ/tháng), kể từ tháng 05/2018 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, gặp gỡ con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền trên mà người bị thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 BLDS năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đoàn Hữu N tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện chịu thay chị Vương Thị T 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000811 ngày 02/5/2018. Anh N đã nộp đủ án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án quyền, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- UBND xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thế Hưng**

